

Bản án số: 63/2020/HSST

Ngày 25 – 12 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

- Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Vũ và bà Đoàn Thị Duyên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 13/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với:

Bị cáo: Vũ Ngọc T - sinh ngày 03 tháng 10 năm 1984; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn B , xã T , huyện K , tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn B và bà Trần Thị X ; Vợ là Lê Thị H (đã ly hôn năm 2004), có 01 con sinh năm 2004.

Nhân thân: Quyết định số 3529 ngày 23/12/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đưa Vũ Ngọc T vào cơ sở giáo dục Xuân Hà đến ngày 15/02/2007 chấp hành xong;

- Tiền án:

+ Bản án số 156 ngày 25/11/2008 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 48 tháng tù về 02 tội “Cướp giật tài sản” và “ Cướp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/11/2011; đã chấp hành xong phần dân sự và án phí;

+ Bản án số 168 ngày 11/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, - thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cường đoạt tài sản thi hành xong hình phạt vào ngày 11/10/2015; Đã chấp hành xong phần dân sự và án phí;

+Bản án số 62 ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/4/2019; đã chấp hành xong phần dân sự và án phí;

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ 23/8/2020 đến ngày 26/8/2020 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Bị cáo được dẫn giải, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đỗ Văn T , sinh năm 1988,

Trú tại thôn M , xã , huyện K , tỉnh Thái Bình

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Nh , sinh năm 1964

Trú tại thôn M , xã V , huyện K , tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Xuân Th , sinh năm 1962

Trú tại thôn M , xã V , huyện K , tỉnh Thái Bình

(Người làm chứng và người chứng kiến, đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân bị nghiện ma túy, nên khoảng 13 giờ 30 ngày 23/8/2020, T từ nhà đi nhờ xe của người không quen biết lên khu vực Thành phố Thái Bình mục đích mua Hêrôin để sử dụng cho bản thân, khi đến khu vực ngã 3 xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ, T lại gần hỏi anh có hàng không cho tôi một quả 100.000 đồng, người đó trả lời “Đưa tiên đây” T đưa cho người đó 100.000 đồng người này cầm tiền rồi đưa lại cho T một gói bên ngoài gói bằng giấy trắng kim màu vàng, T mở ra bên trong có Hêrôin, T cầm gói Hêrôin vừa mua được ở lòng bàn tay trái rồi đi nhờ xe về nhà khi về đến khu vực ngã ba chợ Đác thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Kiến Xương yêu cầu kiểm tra. Do sợ nên T thả gói Hêrôin đang cầm trong lòng bàn tay trái xuống mặt đường cạnh vị trí T đang đứng.

* Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 318/KLGD- PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi “Hoàn trả mẫu vật gửi giám định, vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc T , sinh năm 1984, trú tại thôn B , xã T , huyện K , tỉnh Thái Bình”.

* Kết quả giám định: Kết luận giám định số 318/KLGD- PC09 ngày 24/8/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,1380 gam.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT- VKSKX ngày 13/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố Vũ Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T mức án từ 6(sáu) năm đến 7(bảy) năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc T còn lại sau giám định và vỏ bao gói đựng trong 01 phong bì niêm phong số 318/KLGD- PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình mặt trước ghi "Hoàn trả mẫu vật gửi giám định, vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc T , sinh năm 1984, trú tại thôn B , xã T , huyện K , tỉnh Thái Bình".

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cũng như về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc T như trong bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 23/8/2020 đối với Vũ Ngọc T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 23/8/2020 tại ngã 3 chợ Đác thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình;

- Bản kết luận giám định số 318/KLGD- PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,1380 gam;

- Lời khai của người làm chứng là anh Đỗ Văn T ;

- Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Văn Nh ; ông Nguyễn Xuân Th ;

Xét thấy các chứng cứ nêu trên phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc T về địa điểm, thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23/8/2020, tại khu vực ngã ba chợ Đác thuộc thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, Vũ Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép tại lòng bàn tay trái của mình 01 gói ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,1380 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

...

o. Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ do đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, là chủ thể có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức

được ma túy là chất độc hại gây hiểm họa cho toàn nhân loại, sử dụng ma túy sẽ làm sức khỏe bị kiệt quệ, ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình, đồng thời là điều kiện lây nhiễm HIV/AIDS, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết Hêrôin là loại chất ma túy mà nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng đã bất chấp pháp luật, bị cáo đã tàng trữ để sử dụng. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự, với mức án tương xứng, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời còn là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần phải tịch thu tiêu hủy khối lượng Hêrôin thu giữ của Vũ Ngọc Tuấn còn lại sau giám định là 0,1082g (*không thấy một nghìn không trăm tám mươi hai gam*) và toàn bộ bao gói, đựng trong 01 phong bì niêm phong số 318/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (số vật chứng này Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy Vũ Ngọc T khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực ngã 3 xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, do không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T 06(sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/8/2020).

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ khối lượng Hêrôin thu giữ của Vũ Ngọc T còn lại sau giám định là 0,1082g (không phẩy một nghìn không trăm tám mươi hai gam) và toàn bộ bao gói, đựng trong 01 phong bì niêm phong số 318/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (số vật chứng này Công an huyện Kiến Xương đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Ngọc T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND & CA huyện KX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Minh Đức